

Số: 02 /NQ-ĐHĐCĐ

Hà nội, ngày 29 tháng 3 năm 2019.

NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2019

- Căn cứ Luật doanh nghiệp 2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành.
- Căn cứ luật chứng khoán số 70/ 2006/QH 11 ngày 29/6/2006.
- Căn cứ Điều lệ Công ty CP Quảng cáo và Hội chợ thương mại Vinexad.
- Căn cứ Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 số 02/BB-ĐHĐCĐ ngày 29/3/2019 của Công ty Cổ Phần Quảng cáo và Hội Chợ Thương Mại VINEXAD.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 Công ty cổ phần Quảng cáo và Hội chợ thương mại VINEXAD ngày 29/3/2019 tiến hành thảo luận và biểu quyết thông qua các quyết nghị như sau:

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua báo cáo “Đánh giá hoạt động điều hành – quản lý của HĐQT công ty năm 2018 và nhiệm kỳ 2014 - 2018, định hướng giai đoạn 2019 – 2023” do ông Phạm Quỳnh Giang – Phó chủ tịch HĐQT báo cáo tại Đại hội:

- Biểu quyết đồng ý: Tỷ lệ 100 %
- Biểu quyết không đồng ý: Tỷ lệ 0 %
- Biểu quyết không có ý kiến gì: Tỷ lệ 0 %

Căn cứ kết quả biểu quyết, ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 đã thông qua báo cáo “Đánh giá hoạt động điều hành – quản lý của HĐQT công ty năm 2018 và nhiệm kỳ 2014 - 2018, định hướng giai đoạn 2019 – 2023”.

Điều 2: Thông qua:

Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 2018 (Căn cứ báo cáo tài chính đã kiểm toán)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2018 (Nghị quyết ĐHĐCĐ)	Thực hiện năm 2018	Tỷ lệ đạt so với NQ ĐHĐCĐ (%)	Tỷ lệ so với 2017(%)
1	Vốn điều lệ	12.249	12.249		
2	Doanh thu	140.000	164.810	118%	111%

3	Lợi nhuận gộp từ bán hàng và cung cấp dịch vụ	22.000	30.187	137%	121%
4	Lợi nhuận trước thuế	9.000	15.550	173%	140%
5	Thuế TNDN	1.800	3.084		
6	Lợi nhuận sau thuế	7.200	12.466	173%	142%
7	Tỷ suất lợi nhuận gộp từ bán hàng và cung cấp dịch vụ/Doanh thu (%)	15,7%	18,3%	Tăng: 2,6%	Tăng 1,5%
8	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ (%)	58,8%	101,7%	Tăng 42,9%	Tăng 29,9%
9	Cổ tức (%):	25%	50%	Tăng 25%	Tăng: 15%
10	Quỹ tiền lương:	11.160	13.128		
11	Thu nhập bình quân	15	17,6	117%	106%
12	Chi phí HĐQT và Ban K.S (Ngoài thù lao)		21,5		

Phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2018

Các chỉ tiêu cơ bản đã được thông qua tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2018

Mã	Chỉ tiêu	Số tiền (Triệu đồng)	Ghi chú
1	Lợi nhuận trước thuế	15.550	
2	Thuế TNDN:	3.084	
3	Lợi nhuận sau thuế để phân phối:	12.466	
a	Nộp thuế TNDN truy thu	47	
b	Thưởng điều hành TGD (2% LN sau thuế sau khi trừ thuế TNDN truy thu)	248	
4	Lợi nhuận còn lại để phân phối các quỹ và chia cổ tức = 3 - (a + b + c)	12.171	
a	Quỹ khen thưởng, phúc lợi = (4 - 5) x 50%	3.023,5	
b	Quỹ đầu tư phát triển = (4 - 5) x 50%	3.023,5	
5	Chia cổ tức: 50%	6.124	KH: 25%

Chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 (Dự kiến)

(Đơn vị tính: triệu đồng)

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện	Kế hoạch
		2018	2019
1	Doanh thu	164.810	155.000

2	Lợi nhuận gộp từ bán hàng và cung cấp dịch vụ	30.187	26.000
3	Lợi nhuận trước thuế	15.550	12.000
4	Lợi nhuận sau thuế	12.466	9.600
5	Tỷ suất Lợi nhuận gộp từ bán hàng và cung cấp dịch vụ/Doanh thu (%)	18,3%	16,7%
6	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn Điều lệ (%)	101,7%	78,3%
7	Cổ tức:	50%	30%
8	Thu nhập Bình quân	17,6	16,5
9	Vốn Điều lệ	12.249	12.249
10	Quỹ tiền lương	13.128	12.870
11	Thưởng TGD điều hành 2%/ Tổng LN sau thuế (Nếu vượt KH từ 10%), thưởng 1,5% nếu đạt KH	248	192
12	Thù lao HĐQT 6%/ Tổng LN sau thuế	745,1	576
13	Thù lao Ban Kiểm soát 1,8%/ Tổng LN sau thuế	223,5	172,8

Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Số tiền (VND)
1	Tổng lợi nhuận theo kế hoạch	Triệu đồng	12.000
2	Thuế TNDN phải nộp nhà nước (20%)	Triệu đồng	2.400
3	Phần lợi nhuận còn lại để phân phối	Triệu đồng	9.600
4	Thưởng TGD điều hành (2%/ Tổng LN sau thuế) nếu vượt KH từ 10% và 1,5% nếu đạt KH	Triệu đồng	192
5	Lợi nhuận còn lại để phân các quỹ & chia cổ tức = 3 - 4	Triệu đồng	9.408
6	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	Triệu đồng	2.866,5
7	Quỹ đầu tư phát triển	Triệu đồng	2.866,5
8	Chi cổ tức 2019: 30%	Triệu đồng	3.675

- Biểu quyết đồng ý: Tỷ lệ 100 %
- Biểu quyết không đồng ý: Tỷ lệ 0 %
- Biểu quyết không có ý kiến gì: Tỷ lệ 0 %

Căn cứ kết quả biểu quyết, ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 đã thông qua các chỉ tiêu kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 2018; Phân phối lợi nhuận 2019; Chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh 2019; Phân phối lợi nhuận năm 2019.

Điều 3: Thông qua mức chi trả cổ tức năm 2018 là 50% và kế hoạch chi trả cổ tức năm 2019 dự kiến là 30%:

- Biểu quyết đồng ý: Tỷ lệ 100 %
- Biểu quyết không đồng ý: Tỷ lệ 0 %
- Biểu quyết không có ý kiến gì: Tỷ lệ 0 %

Căn cứ kết quả biểu quyết, ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 đã thông qua mức chi trả cổ tức năm 2018 và kế hoạch chi trả cổ tức năm 2019.

Điều 4: Thông qua:

Thù lao của HĐQT và Ban Kiểm soát năm 2018

1. Thù lao Hội đồng Quản trị: 6%/ (Tổng LN sau thuế sau khi trừ thuế TNDN truy thu)

TT	Họ tên	Chức danh	Hệ số	Tổng thù lao 6%/ LNST	Ghi chú
1	Nguyễn Khắc Luận	Chủ tịch HĐQT			Mức thù lao từng TV HĐQT do nội bộ HĐQT phê duyet.
2	Phạm Quỳnh Giang	PCT. HĐQT			
3	Trịnh Xuân Tuấn	TV. HĐQT			
4	Đình Văn Khải	TV. HĐQT			
5	Nguyễn Thu Hồng	TV. HĐQT			
Tổng cộng:				745.140.000	

2. Thù lao Ban Kiểm soát (1.8%/ Tổng LN sau thuế sau khi trừ thuế TNDN truy)

TT	Họ tên	Chức danh	Hệ số	Tổng thù lao 1.8%/ LNST	Ghi chú
1	Vũ Đăng Khoa	Trưởng Ban kiểm soát			Mức thù lao từng TV BKS do nội bộ BKS phê duyet
2	Nguyễn Thị Bích Hồng	TV. BKS			
3	Đỗ Thị Hoài	TV. BKS			
Tổng cộng:				223.542.000	

Dự kiến thù lao của HĐQT và Ban Kiểm soát năm 2019

1. Thù lao của HĐQT: (6% LN sau thuế)

TT	Họ tên	Chức danh	Hệ số	Tổng thù lao 6%/ LNST	Ghi chú
1		Chủ tịch HĐQT			Mức thù lao từng TV HĐQT do nội bộ HĐQT phê duyet.
2		PCT. HĐQT			
3		TV. HĐQT			
4		TV. HĐQT			

5		TV. HĐQT			
	Tổng cộng:				576.000.000

2. Thù lao Ban kiểm soát: (1,8% LN sau thuế)

TT	Họ tên	Chức danh	Hệ số	Tổng thù lao 1.8%/ LNST	Ghi chú
1		Trưởng BKS			Mức thù lao từng TV BKS do nội bộ BKS phê duyet
2		TV. BKS			
3		TV. BKS			
	Tổng cộng:			172.800.000	

- Biểu quyết đồng ý: Tỷ lệ 100 %
- Biểu quyết không đồng ý: Tỷ lệ 0 %
- Biểu quyết không có ý kiến gì: Tỷ lệ 0 %

Căn cứ kết quả biểu quyết, ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 đã thông qua mức thù lao năm 2018 của HĐQT, BKS và đề nghị của HĐQT mức thù lao năm 2019 của HĐQT, BKS.

Điều 5: Thông qua: “Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2018” do ông Vũ Đăng Khoa – Trưởng Ban kiểm soát báo cáo tại Đại hội.

- Biểu quyết đồng ý: Tỷ lệ 100 %
- Biểu quyết không đồng ý: Tỷ lệ 0 %
- Biểu quyết không có ý kiến gì: Tỷ lệ 0 %

Căn cứ kết quả biểu quyết, ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 đã thông qua “Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2018”.

Điều 6: Thông qua lựa chọn công ty kiểm toán năm 2019:

Qua nhiều năm chọn Công ty TNHH Kiểm toán và thẩm định giá Việt Nam (AVA). Với tinh thần trách nhiệm, minh bạch của kiểm toán viên, được cấp phép của UBKT Nhà nước, là thành viên kiểm toán quốc tế, xin ý kiến ĐHĐCĐ thông qua tiếp tục chọn công ty AVA là công ty kiểm toán.

- Biểu quyết đồng ý: Tỷ lệ 100 %
- Biểu quyết không đồng ý: Tỷ lệ 0 %
- Biểu quyết không có ý kiến gì: Tỷ lệ 0 %

Căn cứ kết quả biểu quyết tại ĐHĐCĐ đã thông qua lựa chọn công ty kiểm toán 2019 là Công ty TNHH Tư vấn Kế toán và Kiểm toán Việt Nam (AVA).

Điều 7: Thông qua danh sách thành viên HĐQT, BKS trúng cử nhiệm kỳ 2019 -2023 (xếp theo thứ tự tỷ lệ phiếu bầu):

a) Thành viên HĐQT:

- | | |
|------------------------|-----------------------------------|
| 1. B. Nguyễn Thu Hồng | : 102% tổng số quyền biểu quyết |
| 2. Ô. Nguyễn Khắc Luận | : 101.5% tổng số quyền biểu quyết |
| 3. Ô. Đinh Văn Khải | : 99% tổng số quyền biểu quyết |
| 4. Ô. Phạm Quỳnh Giang | : 98% tổng số quyền biểu quyết |
| 4. Ô. Trịnh Xuân Tuấn | : 98% tổng số quyền biểu quyết |

b) Thành viên BKS:

- | | |
|---------------------------|----------------------------------|
| 1. Ô. Vũ Đăng Khoa | : 100% tổng số quyền biểu quyết |
| 2. B. Huỳnh Thị Thúy Nga | : 99.8% tổng số quyền biểu quyết |
| 3. B. Huỳnh Thị Ngọc Châu | : 99.3% tổng số quyền biểu quyết |

Điều 8: Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội:

- | | |
|----------------------------------|-------------|
| - Biểu quyết đồng ý: | Tỷ lệ 100 % |
| - Biểu quyết không đồng ý: | Tỷ lệ 0 % |
| - Biểu quyết không có ý kiến gì: | Tỷ lệ 0 % |

Căn cứ kết quả biểu quyết trực tiếp tại ĐH Biên bản và Nghị quyết Đại hội Cổ đông thường niên năm 2019 đã được soạn thảo và đọc tại Đại hội cổ đông, được các cổ đông thông qua.

Điều 9: Điều khoản chung:

Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần Quảng cáo và hội chợ thương mại VINEXAD có hiệu lực thi hành kể từ ngày 29/3/2019.

Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị Công ty tổ chức triển khai thực hiện các nội dung đã thông qua tại Đại hội trên cơ sở đảm bảo lợi ích cao nhất cho công ty và các cổ đông phù hợp với Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Các cổ đông công ty
- Các cơ quan liên quan
- Các thành viên HĐQT, BKS
- Lưu VT/HĐQT

TM/ ĐOÀN CHỦ TỊCH
CHỦ TỊCH

